

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
KHOA Y DƯỢC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: .....

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Dược học; Chuyên ngành: Dược liệu-Dược học cổ truyền



## A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: VŨ ĐỨC LỢI

2. Ngày tháng năm sinh: 17/11/1983; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam,  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đăng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh,  
tỉnh Nam Định.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã,  
huyện, tỉnh): Số 1 ngõ 34/4 đường Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,  
tp. Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số 1 ngõ 34/4 đường  
Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, tp. Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0917879959

E-mail: [duclois@gmail.com](mailto:duclois@gmail.com)

#### **7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):**

- Từ ngày 1 tháng 1 năm 2007 đến ngày 31 tháng 8 năm 2011: Giảng viên, Trường Đại học Dược Hà Nội
  - Từ ngày 1 tháng 9 năm 2011 đến nay: Giảng viên, Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
  - Từ ngày 1 tháng 3 năm 2013 đến ngày 1 tháng 2 năm 2017: Phó Chủ nhiệm Bộ môn Dược liệu - Dược học cổ truyền, Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Từ ngày 1 tháng 6 năm 2016 đến nay: Kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Từ ngày 2 tháng 2 năm 2017 đến nay: Chủ nhiệm Bộ môn Dược liệu- Dược học cổ truyền, Khoa Y Dược, ĐHQGHN.
- Chức vụ hiện nay: Chủ nhiệm Bộ môn Dược liệu- Dược học cổ truyền, Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ nhiệm Bộ môn, Giám đốc Trung tâm,
- Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Dược liệu- Dược học cổ truyền và Trung tâm Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục, Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Địa chỉ cơ quan: Nhà Y1, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại cơ quan 02437450188; Địa chỉ E-mail: smp@vnu.edu.vn; Fax: +084-24-37450146
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học Viện quân y, Trường ĐH Y Dược Thái Bình.

**8. Đã nghỉ hưu từ:** tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

**9. Học vị:**

- Được cấp bằng ĐH ngày 22 tháng 6 năm 2006, ngành: Dược học; chuyên ngành: Dược Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Dược Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS ngày 31 tháng 3 năm 2011, ngành: Dược học, chuyên ngành: Kiểm nghiệm thuốc và Độc chất.  
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường ĐH Dược Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng TS: ngày 01 tháng 06 năm 2015, ngành: Dược học, chuyên ngành: Dược học cổ truyền.  
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Viện Dược liệu, Việt Nam
- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ....., chuyên ngành: .....
- Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa**

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở:** Trường ĐH Dược Hà Nội

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành:** Dược học

**13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- + Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu dược liệu (tham gia nghiên cứu trồng cây thuốc, xây dựng tiêu chuẩn cho dược liệu mới...)
- + Nghiên cứu cơ bản về cây thuốc (đặc điểm thực vật, thành phần hóa học, tác dụng sinh học của cây thuốc)
- + Nghiên cứu phát triển các sản phẩm từ nguồn thảo dược Việt Nam, ứng dụng vào thực tế.

**14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đang hướng dẫn (số lượng) 01 NCS ;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai); Đang hướng dẫn 02 HVCH chuẩn bị bảo vệ.
- Đã hoàn thành (số lượng) 07 đề tài NCKH cấp cơ sở (trong đó chủ trì 06 đề tài, tham gia 01 đề tài);
  - Đã hoàn thành 06 đề tài cấp ĐHQGHN (tương đương cấp Bộ, trong đó: chủ trì 01 đề tài; tham gia 05 đề tài);
  - Đã hoàn thành 01 đề tài cấp Bộ (tham gia);
  - Đã hoàn thành 01 đề tài cấp Nhà Nước (tham gia).
  - Đã hoàn thành 01 đề tài Quỹ Nafosted (tham gia)
- Đang tham gia thực hiện: 02 đề tài cấp ĐHQGHN, 01 đề tài cấp Bộ, 02 đề tài cấp Nhà nước.
  - Đã công bố (số lượng) 84 bài báo KH, trong đó 18 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
  - Đã được cấp (số lượng) ... bằng chế, giải pháp hữu ích;
  - Số lượng sách đã xuất bản 04, trong đó 04 thuộc nhà xuất bản có uy tín với 02 sách giáo trình và 02 sách chuyên khảo.
  - Số lượng ... tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

(Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ

thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo)

1. **Loi Vu Duc\***, Tung Bui Thanh, Ha Vu Hoang and Tuyen Nguyen Manh (2016), "Phytochemical and anti-inflammatory effect from the leaf of *Sanchezia speciosa* Leonard growing in Vietnam", *Journal of Chemical and Pharmaceutical Research*, Vol. 8 (7): 309-315.
2. **Loi Vu Duc\***, Hai Nguyen Thanh, Tung Bui Thanh, Vung Nguyen Tien, (2016), "Chemical constituents and cytotoxic effect from the barks of *Goniothalamus chinensis* Merr.& Chun.growing in Vietnam", *Journal of Applied Pharmaceutical Science*, Vol. 6 (04): 001-005.
3. **Loi Vu Duc\***, Nam Giang Pham, Tung Bui Thanh, Vung Nguyen Tien (2017), "Anti-Inflammatory and Anticancer Activities of *Hedyotis capitellata* Growing in Vietnam, *World Journal of Medical Sciences*, 14 (2): 22-28.
4. **Loi Vu Duc\***, Tung Bui Thanh, Huong Le Thi Thu (2018), "Chemical Constituents and Tyrosinase Inhibitory Activity of Ethyl Acetate Extract of the Leaves of *Morus alba* L. from Vietnam", *Research & Reviews: A Journal of Pharmacology*, Volume 8, Issue 1, pp. 21-26
5. **Loi Vu Duc\***, Tung Nguyen Huu, Tung Bui Thanh (2018), Flavonoids from *Dicliptera chinensis* (L.) Nees Grown in Vietnam and their Anti-Inflammatory Activities, *Asian Journal of Biomedical and Pharmaceutical Sciences*, Volume 8 Issue 64, pp.6-13

**15. Khen thưởng** (các huân chương, huy chương, danh hiệu...):

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở trong các năm học: 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016; 2016-2017, 2017-2018.
- Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQGHN năm học 2017-2018.
- Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội vì đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2014-2015; 2017-2018.
- Bằng khen của Ban chấp hành Trung Ương Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học năm học 2016-2017.
- Bằng khen của Ban chấp hành Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2014-2017.

**16. Kỷ luật** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

**1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):** Đủ tiêu chuẩn và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà giáo.

### 2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 09 năm thâm niên đào tạo, giảng dạy từ trình độ đại học trở lên. Tham gia đào tạo trình độ đại học trở lên từ tháng 1/2007 đến nay.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2007-2008				02	357		357
2	2008-2009				01	411		411
3	2009-2010				01	569		569
4	2010-2011				02	567		567
5	2014-2015				01	282		282
6	2015-2016			02		282		282
3 năm học cuối								
7	2016-2017				04	285		285
8	2017-2018		01	01	04	285		285
9	2018-2019		01	02	06	290		290

### 3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Dược liệu-Dược học cổ truyền

a) Được đào tạo ở nước ngoài  :

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm .....đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; Tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước  :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Hà Nội, số bằng: 207806; năm cấp: 2017.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : .....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng cử nhân Ngôn ngữ Anh

#### 4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ... đến...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/ có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Vũ Hoàng Hà		X	X		2015-2016	Trường ĐH Dược Hà Nội	2016
2	Hà Bá Tiến		X	X		2015-2016	Học viện Quân y	2016
3	Trần Thị Bích Thúy		X	X		2017-2018	Học viện Quân y	2018
4	Bùi Thị Xuân	X				2018-2021	Viện Dược liệu	Chưa bảo vệ
5	Nguyễn Việt Hà		X		X	2018-2019	ĐH Bách Khoa HN	Chuẩn bị bảo vệ 10/2019
6	Nguyễn Hùng Mạnh		X	X		2018-2019	Học viện Quân y	Chuẩn bị bảo vệ 10/2019

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

## 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

### Sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GD&ĐT (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Thực hành dược: Thuốc và các dạng thuốc	Giáo trình	Nxb ĐHQGHN, năm 2015	05	Tham gia biên soạn 11-23, 125- 127, 182- 187	Quyết định số: 302/QĐ-KYD ngày 31/12/2015
2	Tài nguyên cây thuốc	Giáo trình	Nxb ĐHQGHN, năm 2016	03	Chủ biên và tham gia biên soạn, 23-218	Quyết định số: 412/QĐ-KYD ngày 5/12/2016
3	Đan sâm – cây thuốc quý	Chuyên khảo	Nxb ĐHQGHN, năm 2017	03	Chủ biên và tham gia biên soạn, 23-159	Quyết định số: 349/QĐ-KYD ngày 29/8/2017
4	Cây thuốc và vị thuốc Y dược	Chuyên khảo	Nxb ĐHQGHN, năm 2017	02	Chủ biên và tham gia biên soạn, 23-80, 90- 100	Quyết định số: 348/QĐ-KYD ngày 29/8/2017

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

**Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

## 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu định lượng etoricoxib trong huyết tương bằng phương pháp HPLC	CN	Trường	12	21/1/2011
2	Nghiên cứu thành phần hóa học và thử tác dụng giảm đau của alcaloid phân lập từ cây Ô đầu trồng ở tỉnh Hà Giang	CN	Trường CS.13.02	12	26/12/2013
3	Chiết xuất phân lập một số flavonoid từ lá cây Ô đầu ( <i>Aconitum.sp</i> ) trồng ở tỉnh Hà Giang	CN	Trường CS.14.02	12	26/8/2014
4	Nghiên cứu phát triển một số sản phẩm từ cây ba kích ( <i>Morinda officinalis</i> ) trồng tại tỉnh Quảng Ninh	CN	Trường CS.15.14	12	19/5/2015
5	Nghiên cứu chiết xuất phân lập một số hợp chất từ cây Đan sâm ( <i>Salvia sp.</i> ) trồng tại vùng Tây bắc	CN	Trường CS.15.07	12	12/1/2016
6	Nghiên cứu phát triển công nghệ bào chế viên hoàn giọt và ứng dụng phát triển sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng có nguồn gốc tự nhiên	CN	Trường CS.16.12	12	20/12/2016
7	Phát triển sản phẩm thực phẩm chức năng và mỹ phẩm làm sáng da, chống nám từ nguyên liệu thiên nhiên Việt Nam	CN	Cấp ĐHQGHN (tương đương cấp BỘ) QG.16.86	24	29/8/2018

8	Nghiên cứu thành phần hóa học và thử tác dụng tăng cường miễn dịch của polysaccharid phân lập từ cây Ô đầu trồng ở tỉnh Hà Giang	TK	Trường CS.13.03	12	26/12/2013
9	Nghiên cứu xây dựng vườn bảo tồn nguồn gen cây thuốc quý ở khu vực Ba Vì nhằm phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học		Cấp ĐHQGHN QG.12.25	24	19/1/2015
10	Nghiên cứu xây dựng qui trình phát hiện và định lượng alcaloid của mã tiền, ô đầu, phụ tử trong dịch sinh vật thực nghiệm		Bộ Y tế	24	20/10/2015
11	Nghiên cứu điều chế tiểu phân nano chứa bạc để ứng dụng trong dược phẩm	TK	Cấp ĐHQGHN QG.14.58	24	7/6/2016
12	Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và bào chế một số chế phẩm từ dược liệu ô đầu, ý dĩ, tam thất, đan sâm vùng Tây Bắc		Cấp nhà nước: KHCN- TB.05C/13-18	36	4/8/2017
13	Nghiên cứu bào chế thực phẩm chức năng curcumin dạng phytosome và PEG hóa.	TK	Cấp ĐHQGHN QG.16.25	24	20/10/2017
14	Sàng lọc <i>in silico</i> , thiết kế phân tử và tổng hợp các hợp chất hóa học có tác dụng ức chế enzyme histone deacetylase (HDAC).	TK	Cấp ĐHQGHN QG.16.24	24	9/1/2018
15	Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu chuẩn và nguyên liệu làm thuốc nhỏ mắt từ cây thuốc thuộc chi <i>Dicliptera</i>	TK	Cấp ĐHQGHN QG.17.28	24	4/10/2018

16	Nghiên cứu đánh giá và phát triển một số bài thuốc dân gian có tác dụng điều trị bệnh gan, mật của các dân tộc vùng Tây Bắc		Cấp Nhà nước: KHCN-TB.011C/13-18	36	Chuẩn bị nghiệm thu 2019
17	Nghiên cứu dược liệu Đan sâm ( <i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở Việt Nam: thành phần hóa học và tác dụng chống ung thư máu		Quỹ Nafosted 106-YS.05-2015.05	30	Chuẩn bị nghiệm thu 2019
18	Nghiên cứu đánh giá nguồn tài nguyên nước biển sử dụng làm nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh mắt, xoang, miệng.		Cấp ĐHQGHN QG.17.24	24	Chuẩn bị nghiệm thu 2019
19	Xây dựng phương pháp phân tích đồng thời một số ma túy tổng hợp nhóm kích thích thần kinh dạng amphetamin trong tóc bằng sắc ký khối phổi.		Bộ Y tế	24	Dự kiến nghiệm thu 2020
20	Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu để bào chế sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm dạ dày từ cây Khôi đốm ( <i>Sanchezia nobilis</i> Hook.f.)	TK	Cấp ĐHQGHN QG.18.20	24	Dự kiến nghiệm thu 2020
21	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Dây thường xuân ( <i>Hedera nepalensis</i> K. Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc		Cấp Nhà nước NVQG-2018/02	48	Đang triển khai

**Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm;  
TK: Thu ký.

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố** (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

**7.1. Bài báo khoa học đã công bố**

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

**Giai đoạn trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ (trước 1/6/2015):**

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo (H index)	Tập / số	Trang	Năm công bố
1	Nghiên cứu định lượng etoricoxib trong chế phẩm bằng phương pháp HPLC	02	Tạp chí Nghiên cứu dược và thông tin thuốc			1/2	53-56	2010
2	Nghiên cứu định lượng quercetin trong nguyên liệu bằng phương pháp HPLC	03	Tạp chí Dược học			411	43-46	2010
3	Phân lập và xác định cấu trúc của benzoylmesaconitin, gluco- $\beta$ -sitosterol, 3-hydroxypropan-1,2-diyl dihenicosanoat từ củ cây Ô đầu ( <i>Aconitum carmichaelii</i> Dexb.) trồng ở tỉnh Hà Giang	02	Tạp chí Dược học			445	36-39	2013
4	Phân lập và xác định cấu trúc của hokbusin A, acid 3-cloroicosanoic và acid 8-clorohexadecanoic	02	Tạp chí Dược học			445	52-55	2013

	từ củ cây Ô đầu ( <i>Aconitum carmichaelii</i> Dexb.) trồng ở tỉnh Hà Giang							
5	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng etoricoxib trong huyết tương	02	Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc			11/ 40	18-25	2013
6	Bước đầu xây dựng quy trình nhân giống in vitro cây đinh lăng lá nhỏ	05	Tạp chí Dược học			450	25-30	2013
7	Flavonoid and sterol glycosid isolated from <i>Aconitum carmichaeli</i> (Debx.) growing in Ha Giang province	05	Journal of Medicinal Materials -Hanoi			18/ 5	300- 304	2013
8	Nghiên cứu tác dụng bảo vệ gan của phân đoạn dịch chiết flavonoid từ lá cây Ô đầu trồng ở tỉnh Hà Giang	05	Tạp chí Dược liệu			18/ 6	385- 389	2013
9	Nghiên cứu tác dụng giảm đau của phân đoạn alcaloid chiết từ củ cây Ô đầu trồng ở tỉnh Hà Giang	04	Tạp chí Nghiên cứu dược và thông tin thuốc			4/6	213- 217	2013
10	Nghiên cứu tác dụng tăng cường miễn dịch của phân đoạn dịch chiết polysaccharid từ củ con của cây ô đầu ( <i>Aconitum carmichaeli</i> Debx.) trồng ở tỉnh Hà Giang	04	Tạp chí Dược học			454	12-16	2014
11	5-Aryl-1,3,4-thiadiazole-based Hydroxamic Acids as	13		Medicinal Chemistry, (ISI) IF=5,447	240	11/ 3	296- 304	2014

	Histone Deacetylase Inhibitors and Antitumor Agents: Synthesis, Bioevaluation and Docking Study							
12	Alkaloids isolated in the roots of <i>Aconitum carmichaeli</i> Debx growing in Vietnam	06		International Journal of Pharmacognosy and Phytochemical Research (Scopus)	14 7/3	576-578	2015	

**Giai đoạn sau khi nhận bằng tiến sĩ (sau 1/6/2015):**

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kí yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ số	Trang	Năm công bố
13	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng aconitin trong huyết tương chuột	03	Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc			13/48	12-18	2015
14	Novel 3-substituted-2-oxoindoline-based N-hydroxypropenamides as Histone Deacetylase Inhibitors and Antitumor Agents	12		Medicinal Chemistry, (ISI) IF=5,589	240 11/8		725-735	2015
15	Protective effect of <i>Tetracera scandens</i> L. leaf extract against CCl <sub>4</sub> -induced acute liver injury in rats	06		Asian Pacific Journal of Tropical Biomedicine (Scopus)	48 5/3		930-936	2015
16	Nghiên cứu tổng hợp	06	Tạp chí			8	60-64	2015

	tiêu phân nano bạc clorid		Dược học					
17	Flavonoids from leaves of <i>Tetracera scandens</i> L.	06		Journal of Chemical and Pharmaceutica l Research (Scopus)	29	7/3	2123-2126	2015
18	Flavonoids and other compound isolated from leaves of <i>Aconitum carmichaeli</i> Debx. growing in Viet Nam	04		Journal of Chemical and Pharmaceutica l Research (Scopus)	29	7/6	228-234	2015
19	Định lượng polysaccharid trong củ cây ô đầu bằng phương pháp đo quang	02	Tạp chí Dược liệu			20/4	216-221	2015
20	Đánh giá tác dụng tan huyết khối của các phân đoạn dịch chiết từ củ tam thất ( <i>Panax notoginseng</i> ) trồng ở Lào Cai	03	Tạp chí Dược liệu			20/6	374-377	2015
21	Xây dựng mô hình toán học mới nhằm phát hiện hợp chất ức chế hệ thống ubiquitin-proteasome chỉ từ thông tin cấu trúc phân tử	04	Tạp chí Dược học			10	58-63	2015
22	Xác định độc tính cấp và tác dụng chống ôxy hóa của phân đoạn dịch chiết từ cây Ô đầu ( <i>Aconitum carmichaeli</i> Debx.) trồng ở tỉnh Hà Giang	04	Tạp chí Nghiên cứu dược và thông tin thuốc			6/6	16-21	2015
23	Nghiên cứu tác dụng ức chế enzym	05	Tạp chí Dược			477	31-35	2015

	tyrosinase của các phân đoạn tách chiết từ ý dĩ		học					
24	Ethanol extracts of <i>Scutellaria baicalensis</i> protect against lipopolysaccharide-induced acute liver injury in mice	08		Asian Pacific Journal of Tropical Biomedicine, (Scopus)	48	5/9	733-738	2015
25	Thành phần hóa học của phân đoạn n-hexan vỏ hạt ý dĩ	04	Tạp chí Dược liệu			21/1+2	40-44	2016
26	Một số hợp chất phân lập từ rễ cây đan sâm ( <i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	06	Tạp chí Dược học			480	43-47	2016
27	Phương pháp định lượng strychnin và brucin trong huyết tương chuột	02	Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc			14/51	18-22	2016
28	Protective Effect of Coenzyme Q10 on Methamphetamine-Induced Neurotoxicity in the Mouse Brain	04		Trends in Medical Research (Scopus)	8		1-10	2016
29	Isolated Compounds and Cardiotonic Effect on the Isolated Rabbit Heart of Methanolic Flower Extract of <i>Nerium oleander</i> L.	03		Research Journal of phytochemistry (Scopus)	13	10/1	21-29	2016
30	Chiết xuất, phân lập một số hợp chất từ lá cây gối hạc ( <i>Leea rubra</i> Blume ex Spreng.)	04	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			32/1	12-17	2016
31	Nghiên cứu thành phần và điều chế Phytosome Saponin toàn phần của	07	Tạp chí khoa học Đại học			32/1	1-7	2016

	củ cây Tam thất ( <i>Panax notoginseng</i> ) trồng ở Tây Bắc Việt Nam		Quốc gia Hà Nội					
32	Đánh giá tác dụng tan huyết khối của các phân đoạn dịch chiết từ rễ cây đan sâm ( <i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở tỉnh Lào Cai	04	Tạp chí Dược học			482	18-21	2016
33	Một số saponin phân lập từ củ cây tam thất ( <i>Panax notoginseng</i> (Burk.) F. H. Chen) trồng ở huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	05	Tạp chí Dược học,			484	53-58	2016
34	Tác dụng bảo vệ gan của phytosome curcumin trên mô hình gây độc gan chuột do paracetamol	04	Tạp chí Dược học			485	22-26	2016
35	Một số hợp chất phân lập từ rễ cây ba kích ( <i>Morinda officinalis</i> How.) trồng ở tỉnh Quảng Ninh	03	Tạp chí Dược học			485	36-41	2016
36	Nghiên cứu điều chế tiểu phân nano chứa bạc để ứng dụng trong dược phẩm	04	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			32/2	32-47	2016
37	Chiết xuất phân lập một số hợp chất từ vỏ thân cây trúc đào ( <i>Nerium Oleander</i> L.)	05	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			32/2	52-57	2016
38	Chemical constituents and cytotoxic effect from the barks of	04		Journal of Applied Pharmaceutica	28	6/4	1-5	2016

	Goniothalamus chinensis Merr. & Chun. growing in Vietnam			1 Science (Scopus)				
39	Phytochemical and Antithrombotic Effect of <i>Panax notoginseng</i> Grown in Viet Nam	07		Current Traditional Medicine (Scopus)	1	2	50-58	2016
40	Phytochemical and anti-inflammatory effect from the leaf of <i>Sanchezia speciosa</i> Leonard growing in Vietnam	04		Journal of Chemical and Pharmaceutical Research (Scopus)	29	8/7	309-315	2016
41	Triolein from <i>Coix lacryma-jobi</i> Induces Cell Cycle Arrest Through p53/p21 Signaling Pathway	07		Biomedical & Pharmacology Journal (Scopus)	12	9/2	519-524	2016
42	Anticancer effects of saponin and saponin–phospholipid complex of <i>Panax notoginseng</i> grown in Vietnam	08		Asian Pacific Journal of Tropical Biomedicine (Scopus)	48	6/9	795-800	2016
43	Chemical constituents from the flower of <i>Nerium oleandre</i> L. growing Vietnam	03	Vietnam Journal of Medicine & Pharmacy			10/1	45-51	2016
44	Thành phần triterpen khung ursan phân lập từ rễ cây Đan sâm ( <i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở Việt Nam	09	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			32/2	58-62	2016
45	In vitro antioxidant and anti-inflammatory activities of isolated	04		Journal of basic and clinical	30	28/1	79-84	2016

	compounds of ethanol extract from <i>Sanchezia speciosa</i> Leonard's leaves			physiology and pharmacology (Scopus)				
46	Một số flavonoid phân lập từ thân cây dây chặc chùu ( <i>Tetracera scandens</i> Merr.)	02	Tạp chí Dược học			489	72-75	2017
47	Chiết xuất, phân lập một số hợp chất từ cây cỏ sữa lá nhỏ ( <i>Euphorbia thymifolia</i> Burm.)	02	Tạp chí Dược học			490	70-72	2017
48	Quantitative structure–activity relationship analysis and virtual screening studies for identifying HDAC2 inhibitors from known HDAC bioactive chemical libraries	07		Sar and Qsar in Environmental Research, (ISI) IF=2,227	42	28/3	199-220	2017
49	Nghiên cứu đặc điểm thực vật cây Xăng sê ( <i>Sanchezia nobilis</i> Hook.f.)	03	Tạp chí Dược liệu			22/1	14-19	2017
50	Một số hợp chất phân lập từ lá cây dạ cầm ( <i>Hedyotis capitellata</i> Wall. ex G. Don) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên	02	Tạp chí Dược học số			491	18-21	2017
51	Chiết xuất phân lập một số hợp chất từ rễ củ của cây Cát sâm ( <i>Callerya speciosa</i> Schot.) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên	02	Tạp chí Dược học số			492	56-59	2017
52	Sàng lọc hợp chất có tác dụng ức chế enzym tyrosinase bằng	07	Tạp chí khoa học Đại học			33/1	12-18	2017

	phương pháp <i>in silico</i> - <i>in vitro</i>		Quốc gia Hà Nội					
53	Xác định tên khoa học của cây Ô đầu bằng phương pháp giải trình tự gen ADN	03	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội		33/1	19-23	2017	
54	Một số hợp chất terpenoid phân lập từ cây lá diễn ( <i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Nees)	07	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội		33/1	40-44	2017	
55	Một số hợp chất flavonoid phân lập từ lá cây dâu ( <i>Morus alba</i> L.) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên"	07	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội		33/1	45-50	2017	
56	Anti-Inflammatory and Anticancer Activities of <i>Hedyotis capitellata</i> Growing in Vietnam	04		World Journal of Medical Sciences	14/2	22-28	2017	
57	Thành phần acid phenolic của rễ cây Đan sâm ( <i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở Việt Nam	07	Tạp chí Hóa học		55 (4E23)	215- 219	2017	
58	Cytotoxic Effect of Alkaloids from <i>Euphorbia thymifolia</i> Burm. Grown in Vietnam	4	Journal of Medicina l Materials		22/3	172- 178	2017	
59	Một số hợp chất phân lập từ lá cây gan heo ( <i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Nees)	2	Tạp chí Dược học		495	54-57	2017	
60	Chiết xuất, phân lập một số hợp chất từ thân	2	Tạp chí Dược học		497	29-32	2017	

	cây chặc chùu ( <i>Tetracera scandens</i> Merr.)							
61	Chiết xuất, phân lập một số hợp chất từ lá cây dạ cầm ( <i>Hedyotis capitellata</i> Wall. ex G. Don) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên)	2	Tạp chí Dược học			497	59-61	2017
62	Ba hợp chất isoflavon phân lập từ phần trên mặt đất của cây chua me đất hoa vàng ( <i>Oxalis corniculata</i> L.)	2	Tạp chí Dược học			498	14-16	2017
63	Chromones isolated from root of <i>Callerya spaciose</i> Schot. growing in Thai Nguyen province	3	Journal of Medicinal Materials			22/5	302-305	2017
64	Một số hợp chất phân lập từ thân cây dây đau xương ( <i>Tinospora sinensis</i> (Lour.) Merr)	2	Tạp chí Dược học			498	72-74	2017
65	Cytotoxic Effects <i>In vitro</i> and <i>In vivo</i> of <i>Stephania glabra</i> (Roxb.) Miers growing in Vietnam	4		World journal of Medical Science		14/4	121-128	2017
66	Ba hợp chất flavonoid phân lập từ lá cây dâu tằm ( <i>Morus alba</i> L.) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên	2	Tạp chí Dược học			499	79-81	2017
67	Ba hợp chất chiết xuất, phân lập từ lá cây gan heo	2	Tạp chí Dược học			500	49-52	2017
68	Thành phần hóa học của phân đoạn ethylacetat vỏ hạt cây	2	Tạp chí Dược học			500	85-87	2017

	Ý dĩ ( <i>Coix lacryma-jobi L.</i> )							
69	Hai hợp chất alcaloid phân lập từ cây Dây đau xương ( <i>Tinospora sinensis</i> (Lour.) Merr) trồng tại tỉnh Vĩnh Phúc,	5	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			33/2	56-61	2017
70	Một số hợp chất phân lập từ phân đoạn dịch chiết nước phần trên mặt đất của cây chua me đất hoa vàng ( <i>Oxalis corniculata</i> L.)	2	Tạp chí Dược học			501	53-56	2018
71	Thành phần hóa học phân đoạn dịch chiết nước của lá cây gan heo ( <i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Nees)	2	Tạp chí Dược học			502	48-51	2018
72	Một số hợp chất phân lập từ phân đoạn dịch chiết ethylacetate của lá cây dâu tằm ( <i>Morus alba</i> L.) thu hái tại tỉnh Thái Nguyên	2	Tạp chí Dược học			503	14-17	2018
73	Chemical Constituents and Tyrosinase Inhibitory Activity of Aqueous Fraction of the Leaves of <i>Morus alba</i> Linn. from Vietnam	4		International Journal of Pharmacognosy		7/5	399-403	2018
74	Flavonoids from <i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Nees Grown in Vietnam and their Anti-Inflammatory Activities	3		Asian Journal of Biomedical and Pharmaceutical Sciences		64/8	6-13	2018

75	Terpenoids from <i>Dicliptera chinensis</i> (L.) Nees Grown in Vietnam and their Anti-Inflammatory Activities	3		International Journal of Pharmaceutical Sciences and nanotechnology		11/2	4052-5058	2018
76	Một số hợp chất phân lập từ vỏ hạt cây Í dĩ ( <i>Coix lacryma-jobi L.</i> )	2	Tạp chí Dược			504	40-43	2018
77	Một số hợp chất phân lập từ lá cây Khôi đốm ( <i>Sanchezia nobilis</i> Hook.f.)	6	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			34/1		2018
78	Một số hợp chất phân lập từ phân đoạn dịch chiết ethylacetat phần trên mặt đất của cây Chua me đất hoa vàng ( <i>Oxalis corniculata L.</i> )	4	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội			34/1		2018
79	Thành phần triterpen phân lập từ bộ phận thân và lá của cây đan sâm trồng ở Việt Nam	7	Tạp chí Dược học			510	15-18	2018
80	Chemical Constituents and Tyrosinase Inhibitory Activity of Ethylacetate Fraction of the Leaves of <i>Morus alba</i> Linn. from Vietnam	3		Research & Reviews: A Journal of Pharmacology		8/1	21-26	2018
81	Ba hợp chất flavonoid phân lập từ phân đoạn dịch chiết ethyl acetat của lá cây Khôi đốm ( <i>Sanchezia nobilis</i> Hook..f.)	3	Tạp chí Dược học			516	33-41	2019
82	Một số hợp chất phân lập từ phân đoạn n-	4	Tạp chí					

	hexan của lá cây Khôi đóm ( <i>Sanchezia nobilis</i> Hook.f.)		khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội					2019
83	Chemical Constituents and Anti-Ulcer Activity of n-hexane Extract of the Leaves of <i>Sanchezia nobilis</i> Hook. F. from Vietnam	4		Asian Journal of Chemistry (Scopus)	31	31/9	accepted	2019
84	Chemical Constituents and Anti Ulcer Activity of Ethylacetate Extract of the Leaves of <i>Sanchezia nobilis</i> Hook.F. from Vietnam	3		Pharmacognosy Journal (Scopus)	14	11/4	accepted	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS:  
**16 bài báo quốc tế (ISI/Scopus)**

## 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

## 7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

### **8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học**

Từ tháng 9/2011, tôi công tác tại Khoa Y Dược, ĐHQGHN. Đơn vị có Quyết định thành lập từ tháng 5/2010. Vì vậy, ngay từ những ngày đầu công tác tại Khoa Y Dược cho đến nay tôi đã được tham gia vào quá trình xây dựng các chương trình đào tạo của Khoa:

- + Ngành Dược học, Y khoa (tháng 2/2012 được Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt chương trình và bắt đầu tuyển sinh từ tháng 6/2012).
- + Ngành Răng hàm mặt chất lượng cao (được Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt tháng 3/2017 và bắt đầu tuyển sinh từ tháng 6/2017).
- + Ngành Xét nghiệm y học (được Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt tháng 4/2019 và bắt đầu tuyển sinh tháng 6/2019).
- + Đang tham gia xây dựng đề án mở mă ngành Thạc sĩ Dược học dự kiến thông qua ĐHQGHN phê duyệt vào đầu năm 2020.

Bên cạnh việc tham gia xây dựng chương trình đào tạo, ngay từ ngày đầu thành lập Khoa đến nay, tôi cũng đã tham gia xây dựng các dự án đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để đảm bảo các điều kiện triển khai các chương trình đào tạo như dự án đầu tư chiêu sâu vườn dược liệu, dự án phòng thí nghiệm Dược, dự án Phòng thí nghiệm y sinh học.

### **9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:**

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS, ThS:

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký



Vũ Đức Lợi

#### **D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NOI ĐANG LÀM VIỆC**

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.  
(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**CHỦ NHIỆM KHOA Y DƯỢC**



GS.TS. Lê Ngọc Thành